

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Thông báo số 179/TB-VP ngày 29/5/2023 của Văn phòng Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Cao Bằng thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh Triệu Đình Lê tại Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh thường kỳ tháng 5 năm 2023; Công văn số 218/HĐND-KTNS ngày 09/6/2023 của HĐND tỉnh về việc bổ sung Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 14 (Kỳ họp thường lệ giữa năm) HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6), nay báo cáo HĐND tỉnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 và được điều chỉnh, bổ sung 05 lần tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 2); Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 3); Nghị quyết 78/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 4) và Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5). Theo đó, số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết là 632.345,776 triệu đồng.

Tại thời điểm hiện tại, cần thiết ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6) với các lý do sau:

1. Các dự án dự kiến bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chỉ đầu tư phát triển đã đảm bảo đủ điều kiện bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định của Luật Đầu tư công.

2. Một số dự án đã được giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cần phải điều chỉnh tên dự án/kế hoạch vốn để đảm bảo phù hợp với chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt/ phê duyệt điều chỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích xây dựng Nghị quyết

- Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND.

- Điều chỉnh giảm số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND để thực hiện phân bổ chi tiết.

- Điều chỉnh phần vốn đã thực hiện phân bổ chi tiết tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/NQ-HĐND đối với các nguồn vốn: Ngân sách địa phương bổ sung cho chỉ đầu tư phát triển; Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (tỉnh bố trí); Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Thông báo số 179/TB-VP ngày 29/5/2023 của Văn phòng Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Cao Bằng thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh Triệu Đình Lê tại Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh thường kỳ tháng 5 năm 2023; Công văn số 218/HĐND-KTNS ngày 09/6/2023 của HĐND tỉnh về việc bổ sung Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 14 (Kỳ họp thường lệ giữa năm) HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6).

Dự thảo Nghị quyết đã được xin ý kiến đóng góp và chỉnh sửa, hoàn thiện theo ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng, các sở; ban; ngành; UBND các huyện, thành phố.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Dự thảo Nghị quyết gồm 04 điều

- Điều 1. Nhất trí điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6).

- Điều 2. Các nội dung khác không điều chỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND và Nghị quyết số 55/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/NQ-HĐND.

- Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

- Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

2. Nội dung cơ bản

2. 1. Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND, cụ thể:

Điều chỉnh giảm tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng do điều chỉnh giảm 355.000 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh (*các nguồn vốn khác không thay đổi mức vốn so với mức vốn tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND*).

Sau khi thực hiện điều chỉnh, tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng giảm từ 11.340.583 triệu đồng còn 10.985.583 triệu đồng. Trong đó:

a. Vốn cân đối ngân sách địa phương: 5.478.900 triệu đồng, bao gồm:

- Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 4.351.700 triệu đồng.

- Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.000.000 triệu đồng.

- Xổ số kiến thiết: 75.000 triệu đồng.

- Bội chi ngân sách địa phương: 52.200 triệu đồng.

b. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất): 3.433.488 triệu đồng.

c. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 1.070.483 triệu đồng.

d. Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác: 49.100 triệu đồng.

đ. Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ: 204.912 triệu đồng.

e. Vốn dự phòng ngân sách Trung ương: 124.700 triệu đồng.

g. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển: 624.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo Dự thảo Nghị quyết)

2. 2. Điều chỉnh phân vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND để thực hiện phân bổ chi tiết, cụ thể như sau:

Điều chỉnh giảm 362.000 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND để thực hiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết này, bao gồm:

- Phân bổ 7.000 triệu đồng để thực hiện dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Thế Dục, xã Thế Dục, huyện Nguyên Bình.

- Phân bổ 255.000 triệu đồng để thực hiện dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

- Phân bổ 100.000 triệu đồng để thực hiện dự án: Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng.

Sau điều chỉnh, số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm hết 362.000 triệu đồng, đảm bảo phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo Dự thảo Nghị quyết)

2.3. Điều chỉnh phân vốn đã thực hiện phân bổ chi tiết tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/NQ-HĐND cụ thể như sau:

2.3.1. Vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển:

a. Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 02 dự án với số vốn là 8.863 triệu đồng, cụ thể:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Xây dựng, cải tạo, mở rộng khu giam người bị án tử hình và hệ thống kiểm soát an ninh tại Trại giam thuộc Công an tỉnh Cao Bằng với số vốn 3.863 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Tên dự án chưa đúng theo tên đã được HĐND tỉnh quyết nghị tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phân vốn Hỗ trợ đối ứng thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 với số vốn là 5.000 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Đến thời điểm hiện tại, một số chính sách thực hiện các chương trình MTQG vẫn còn vướng mắc, do đó

một số nhiệm vụ/dự án thuộc các chương trình MTQG không có khả năng giải ngân hết phần vốn đối ứng thực hiện chương trình.

b. Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 02 dự án với số vốn là 8.863 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Xây dựng, cải tạo, mở rộng khu giam người bị án tử hình và hệ thống kiểm soát an ninh khu giam người bị án tử hình thuộc Công an tỉnh Cao Bằng với số vốn là 3.863 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh lại tên dự án theo đúng tên đã được HĐND tỉnh quyết nghị tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho dự án: Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rụa, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Lý do điều chỉnh: Thực hiện theo Thông báo số 2291-CV/TU ngày 16/6/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về bố trí kinh phí cho Dự án Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rụa, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo Dự thảo Nghị quyết)

2.3.2. Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương:

a. Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (tính bố trí):

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 01 dự án với số vốn là 1.400 triệu đồng. Cụ thể: Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (phần đối ứng ODA) của dự án: Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai với số vốn là 1.400 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án không còn nhu cầu sử dụng 1.400 triệu đồng phần vốn đối ứng ODA theo đề nghị của chủ đầu tư (Sở Tài nguyên và Môi trường) tại Văn bản số 1729/STNMT-KHTH ngày 13/6/2022.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 10 dự án với số vốn là 1.400 triệu đồng. Cụ thể: Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 với số vốn 1.400 triệu đồng cho 10 dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện, thành phố; mỗi dự án điều chỉnh tăng với số vốn là 140 triệu đồng/dự án. Lý do điều chỉnh: Bố trí kinh phí thực hiện các dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện, thành phố theo Văn bản số 4707/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 15/8/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo Dự thảo Nghị quyết)

b. Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 01 dự án với số vốn là 13.500 triệu đồng. Cụ thể: Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 08 xã,

thị trấn, huyện Hòa An với số vốn là 13.500 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án không đủ điều kiện để phê duyệt đầu tư theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đo đạc bản đồ địa chính.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 10 dự án với số vốn là 13.500 triệu đồng. Cụ thể: Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 với số vốn 13.500 triệu đồng cho 10 dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện, thành phố; mỗi dự án điều chỉnh tăng với số vốn là 1.350 triệu đồng/dự án. Lý do điều chỉnh: Bố trí kinh phí thực hiện các dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện, thành phố theo Văn bản số 4707/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 15/8/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo Dự thảo Nghị quyết)

2.3.3. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh:

Điều chỉnh giảm 355.000 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, cụ thể:

- Điều chỉnh giảm 255.000 triệu đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

- Điều chỉnh giảm 100.000 triệu đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng.

(Chi tiết tại Biểu số 05 kèm theo Dự thảo Nghị quyết)

V. KIẾN NGHỊ

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, các PCVP, CVTH;
- Lưu: VT, TH (TR).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh

Số: 1609/BC-UBND

Cao Bằng, ngày 22 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Phương án điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6)

Thực hiện Thông báo số 179/TB-VP ngày 29/5/2023 của Văn phòng Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Cao Bằng thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh Triệu Đình Lê tại Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh thường kỳ tháng 5 năm 2023, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6).

Nay, UBND tỉnh báo cáo các nội dung điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6) cụ thể như sau:

A. Lý do điều chỉnh

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 và được điều chỉnh, bổ sung 05 lần tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 2); Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 3); Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 4) và Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5). Theo đó, số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết là 632.345,776 triệu đồng.

Đến thời điểm hiện tại, các dự án dự kiến bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đã đảm bảo đủ điều kiện bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định của Luật Đầu tư công.

Bên cạnh đó, một số dự án đã được giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cần phải điều chỉnh tên dự án/kế hoạch vốn để đảm bảo phù hợp với chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt/ phê duyệt điều chỉnh.

Với các lý do trên, cần thiết ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6).

B. Nội dung điều chỉnh:

1. Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng

Điều chỉnh giảm tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng do điều chỉnh giảm 355.000 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh (các nguồn vốn khác không thay đổi mức vốn so với mức vốn tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND).

Phần vốn giảm 355.000 triệu đồng nêu trên được giảm từ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ chi tiết của 02 dự án: Dự án trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng (giảm 255.000 triệu đồng) và dự án Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng (giảm 100.000 triệu đồng) do thực hiện điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Sau khi thực hiện điều chỉnh, tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng giảm từ 11.340.583 triệu đồng còn 10.985.583 triệu đồng. Trong đó:

1.1. Vốn cân đối ngân sách địa phương: 5.478.900 triệu đồng, bao gồm:

- Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 4.351.700 triệu đồng.
- Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.000.000 triệu đồng.
- Xổ số kiến thiết: 75.000 triệu đồng.
- Bội chi ngân sách địa phương: 52.200 triệu đồng.

1.2. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất): 3.433.488 triệu đồng.

1.3. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 1.070.483 triệu đồng.

1.4. Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác: 49.100 triệu đồng.

1.5. Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ: 204.912 triệu đồng.

1.6. Vốn dự phòng ngân sách Trung ương: 124.700 triệu đồng.

1.7. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển: 624.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo)

2. Điều chỉnh phân vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND để thực hiện phân bổ chi tiết, cụ thể như sau:

Điều chỉnh giảm 362.000 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại

Nghị quyết số 29/NQ-HĐND để thực hiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết này, cụ thể:

- Phân bổ 7.000 triệu đồng để thực hiện dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Thê Dục, xã Thê Dục, huyện Nguyên Bình. Dự án đã được đầu tư từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương (20.000 triệu đồng), cần bố trí một phần ngân sách tỉnh để tiếp tục đầu tư những đoạn kè cần thiết theo quy mô dự án được duyệt.

- Phân bổ 255.000 triệu đồng để thực hiện dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng (Tương ứng với phần điều chỉnh tăng này là phần giảm từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh).

- Phân bổ 100.000 triệu đồng để thực hiện dự án: Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng (Tương ứng với phần điều chỉnh tăng này là phần giảm từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh).

Sau điều chỉnh, số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm hết 362.000 triệu đồng, đảm bảo phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết tại biểu số 03 kèm theo)

Như vậy, sau khi thực hiện điều chỉnh phần vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND, tổng số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm 362.000 triệu đồng, từ 632.345,776 triệu đồng còn 270.345,776 triệu đồng. Số vốn 270.345,776 triệu đồng chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết bao gồm:

- Tăng thu ngân sách địa phương: 205.603 triệu đồng;

- Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 64.742,776 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo)

Số vốn 270.345,776 triệu đồng chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết cụ thể như sau:

- Số vốn tăng thu ngân sách địa phương 205.603 triệu đồng chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết bao gồm:

+ Phần vốn 142.102 triệu đồng dự kiến bố trí thực hiện nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận xây dựng CSDL đất đai chỉnh lý hồ sơ địa chính. Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ xem xét xác định lại phần vốn thực hiện nhiệm vụ này cho phù hợp với Quy định tại Nghị quyết số 75/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 8 Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022, thời kỳ ổn định 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2021/NQ- HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng.

+ Phần vốn 10.000 triệu đồng dự kiến thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Bản Phưởng - Lũng Piao, xã Khánh Xuân, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Dự án thuộc nhóm các dự án giãn tiến độ để tập trung bố trí vốn cho dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư. UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tuy nhiên, chủ đầu tư (UBND huyện Bảo Lạc) không thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo công văn đơn đốc số 1871/SKHĐT-THQH ngày 04/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (thời hạn thực hiện điều chỉnh đến 30/8/2022).

+ Phần vốn 5.000 triệu đồng dự kiến thực hiện dự án: Tu bổ, tôn tạo, nâng cấp Khu di tích Quốc gia đặc biệt di tích lịch sử địa điểm Chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Hiện tại, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch đang lập Đề án để trình UBND tỉnh phê duyệt. Sau khi phê duyệt Đề án, trên cơ sở kết quả thi tuyển kiến trúc, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch sẽ thực hiện lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

+ Phần vốn 5.000 triệu đồng dự kiến thực hiện dự án: Khu liên hợp thể thao tỉnh Cao Bằng. Sau khi phê duyệt Đề án Khu liên hợp thể thao tỉnh Cao Bằng, UBND tỉnh sẽ giao nhiệm vụ cho Sở Xây dựng lập Quy hoạch tỉ lệ 1/500 vùng dự án. Sau khi có Quy hoạch tỉ lệ 1/500, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch sẽ thực hiện lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

+ Phần vốn 20.000 triệu đồng dự kiến thực hiện dự án: Khu phức hợp bãi đỗ xe, khu tái định cư thác Bản Giốc và các hạng mục phụ trợ tại xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Dự án chưa có trong quy hoạch sử dụng đất (Quy hoạch được duyệt tại Quyết định số 485/QĐ-TTg ngày 13/4/2017 của Thủ tướng chính phủ, khu đất quy hoạch bãi đỗ xe tại vị trí p (gần lô số 8), bản đồ quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Thác Bản Giốc chỉ có diện tích 0,55ha; Trong khi đó nhu cầu để xây dựng dự án: Khu phức hợp bãi đỗ xe, khu tái định cư thác Bản Giốc và các hạng mục phụ trợ tại xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng là 9,1 ha). Do đó để đủ điều kiện phê duyệt đề xuất chủ trương dự án cần điều chỉnh cục bộ quy hoạch cho phù hợp với nhu cầu xây dựng. Hiện tại, UBND huyện Trùng Khánh đang phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các thủ tục để tham mưu cho UBND tỉnh Cao Bằng báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

+ Phần vốn: 23.501 triệu đồng dự kiến thực hiện dự án: Cầu, đường nối phường Hợp Giang - Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hiện nay vẫn đang vướng mắc về phương án thiết kế và xây dựng đang tham khảo các sở ngành chuyên môn, các chuyên gia về kiến trúc xây dựng, nên chưa phê duyệt được chủ trương đầu tư chưa đủ điều kiện giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định tại Điều 52, Luật Đầu tư công.

- Số vốn nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh 64.742,776 triệu đồng chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết bao gồm:

+ Phần vốn 19.497 triệu đồng dự kiến thực hiện dự án: Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng. Dự án chưa đủ điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án do vị trí đề xuất xây dựng dự kiến chưa được giới thiệu chấp thuận địa điểm xây dựng vì vướng cột quy hoạch.

+ Phần vốn 4.500 triệu đồng dự kiến thực hiện dự án: Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Duyệt Chung, thành phố Cao Bằng. Dự án chưa đủ điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án do chưa có kế hoạch bán đấu giá đất và tài sản của trụ sở cũ.

+ Phần vốn 13.439 triệu đồng dự kiến thực hiện dự án: Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Tân Giang và trạm y tế phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng. Dự án chưa đủ điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án do chưa có kế hoạch bán đấu giá đất và tài sản của trụ sở cũ.

+ Phần vốn 27.306,776 triệu đồng: Là phần vốn còn lại sau khi đã thực hiện điều chỉnh tăng cho dự án: Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng (do dự án tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư nên không cần hết số vốn đã dự kiến bố trí bổ sung cho dự án).

(Chi tiết tại Phụ biểu kèm theo)

3. Điều chỉnh phần vốn đã thực hiện phân bổ chi tiết tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/NQ-HĐND, cụ thể như sau:

3.1. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển

a. Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 02 dự án với số vốn là 8.863 triệu đồng, cụ thể:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Xây dựng, cải tạo, mở rộng khu giam người bị án tử hình và hệ thống kiểm soát an ninh tại Trại giam thuộc Công an tỉnh Cao Bằng với số vốn 3.863 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Tên dự án chưa đúng theo tên đã được HĐND tỉnh quyết nghị tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phần vốn Hỗ trợ đối ứng thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 với số vốn là 5.000 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Đến thời điểm hiện tại, một số chính sách thực hiện các chương trình MTQG vẫn còn vướng mắc, do đó một số nhiệm vụ/dự án thuộc các chương trình MTQG không có khả năng giải ngân hết phần vốn đối ứng thực hiện chương trình.

b. Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 02 dự án với số vốn là 8.863 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Xây dựng, cải tạo, mở rộng khu giam người bị án tử hình và hệ thống kiểm soát an ninh khu giam người bị án tử hình thuộc Công an tỉnh Cao Bằng với số vốn là 3.863 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh lại tên dự án theo

đúng tên đã được HĐND tỉnh quyết nghị tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho dự án: Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rụa, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Lý do điều chỉnh: Thực hiện theo Thông báo số 2291-CV/TU ngày 16/6/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về bố trí kinh phí cho Dự án Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rụa, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

(Chi tiết tại biểu số 03 kèm theo)

3.2. Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương:

3.2.1. Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (tính bố trí):

a. Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 01 dự án với số vốn là 1.400 triệu đồng.

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (phần đối ứng ODA) của dự án: Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai với số vốn là 1.400 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án không còn nhu cầu sử dụng 1.400 triệu đồng phần vốn đối ứng ODA theo đề nghị của chủ đầu tư (Sở Tài nguyên và Môi trường) tại Văn bản số 1729/STNMT-KHTH ngày 13/6/2022.

b. Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 10 dự án với số vốn là 1.400 triệu đồng.

Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 với số vốn 1.400 triệu đồng cho 10 dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện, thành phố, cụ thể: Mỗi dự án điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 với số vốn là 140 triệu đồng/dự án. Lý do điều chỉnh: Bố trí kinh phí thực hiện các dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện, thành phố theo Văn bản số 4707/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 15/8/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo)

3.2.2. Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất

a. Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 01 dự án với số vốn là 13.500 triệu đồng.

Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 08 xã, thị trấn, huyện Hòa An với số vốn là 13.500 triệu đồng. Lý do điều chỉnh: Dự án không đủ điều kiện để phê duyệt đầu tư theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đo đạc bản đồ địa chính.

b. Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 10 dự án với số vốn là 13.500 triệu đồng.

Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 với số vốn 13.500 triệu đồng cho 10 dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện, thành phố, cụ thể: Mỗi dự án điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 với số vốn là 1.350 triệu đồng/dự án. Lý do điều chỉnh: Bố trí kinh phí thực hiện các dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện, thành phố theo Văn bản số 4707/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 15/8/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo)

3.3. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh

Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 02 dự án với số vốn là 355.000 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng với số vốn là 255.000 triệu đồng ((Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong kế hoạch trung hạn: Phần điều chỉnh giảm này được bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 đã nêu tại mục 2 của báo cáo).

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng với số vốn là 100.000 triệu đồng ((Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trong kế hoạch trung hạn: Phần điều chỉnh giảm này được bố trí tăng từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 đã nêu tại mục 2 của báo cáo).

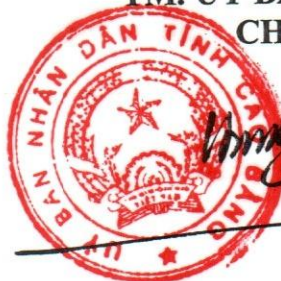
(Chi tiết tại Biểu số 05 kèm theo)

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo phương án điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6)/.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TH (TR).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh



Biểu số 01

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Báo cáo số 1609 /BC-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại NQ số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm (-)	Tăng (+)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	TỔNG CÔNG	11.340.583,000	355.000,000		10.985.583,000	
1	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	5.478.900,000			5.478.900,000	Không thực hiện điều chỉnh
	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	4.351.700,000			4.351.700,000	
	Trong đó:					
	- Huyện bố trí	652.755,000			652.755,000	
	- Tỉnh bố trí	3.698.945,000			3.698.945,000	
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.000.000,000			1.000.000,000	
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	75.000,000			75.000,000	
4	Bộ chi ngân sách địa phương	52.200,000			52.200,000	
II	Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (Bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	3.433.488,000			3.433.488,000	Không thực hiện điều chỉnh
III	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh	1.425.483,000	355.000,000		1.070.483,000	Điều chỉnh từ phần giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ chi tiết của 02 dự án: Dự án trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng (giảm 255 tỷ đồng) và dự án Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng (giảm 100 tỷ đồng) do điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Chi tiết tại Biểu số 05)
IV	Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác	49.100,000			49.100,000	Không thực hiện điều chỉnh

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại NQ số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm (-)	Tăng (+)		
V	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ	204.912,000			204.912,000	Không thực hiện điều chỉnh
1	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ nguồn vay bổ sung từ trả nợ gốc năm 2021	13.800,000			13.800,000	
2	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ nguồn bội chi và vay bổ sung từ trả nợ gốc giai đoạn 2022-2025	191.112,000			191.112,000	
VI	Dự phòng ngân sách Trung ương	124.700,000			124.700,000	Không thực hiện điều chỉnh
VII	Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	624.000,000			624.000,000	Không thực hiện điều chỉnh

Biểu số 02

TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH SỐ VỐN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN PHÂN BỐ CHI TIẾT TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 29/NQ-HĐND NGÀY 27/4/2023

(Kèm theo Báo cáo số 16/QĐ/BC-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 (3)	Điều chỉnh		Số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết sau điều chỉnh (6)	Ghi chú
			Giảm (-) (4)	Tăng (+) (5)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	TỔNG CỘNG	632.345.776	362.000.000		270.345.776	
1	Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	362.000.000	362.000.000		-	Chi tiết tại Biểu số 03
2	Tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	205.603.000			205.603.000	Không thực hiện điều chỉnh
3	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh	64.742.776			64.742.776	Không thực hiện điều chỉnh

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Diễn chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú
				Số Nghị quyết/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Xây dựng, cải tạo, mở rộng khu giam người bị án tử hình và hệ thống kiểm soát an ninh tại Trại giam thuộc Công an tỉnh Cao Bằng	TPCB	2023-2024	22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 của HĐND tỉnh	3.863,000	3.863,000	3.863,000	3.863,000	3.863,000				Điều chỉnh lại tên dự án theo đúng tên tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
2	Xây dựng, cải tạo, mở rộng khu giam người bị án tử hình và hệ thống kiểm soát an ninh khu giam người bị án tử hình thuộc Công an tỉnh Cao Bằng	TPCB	2023-2024	22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 của HĐND tỉnh	3.863,000	3.863,000	3.863,000			3.863,000	3.863,000	3.863,000	
II	Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật				282.183,000		357.439,688	42.020,366	5.000,000	5.000,000	357.439,688	42.020,366	
1	Hỗ trợ đối ứng thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025												Đến thời điểm hiện tại, một số chính sách thực hiện các chương trình MTQG vẫn còn vướng mắc, do đó một số nhiệm vụ/dự án thuộc các chương trình MTQG không có khả năng giải ngân hết phần vốn đối ứng thực hiện chương trình
2	Thực hiện dự án đầu tư công												
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025												
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm B												
1	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rua, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	TP Cao Bằng	2022-2025	12/NQ-HĐND ngày 25/5/2022 của HĐND tỉnh; 182/QĐ-UBND ngày 24/2/2023 của UBND tỉnh	282.183,000		99.100,000		5.000,000	5.000,000	104.100,000	5.000,000	Thực hiện theo thông báo số 2291-CV/TTU ngày 16/6/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy Cao Bằng thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về hồ sơ trình phê duyệt dự án



Biểu số 04

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Báo cáo số 1609 /BC-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

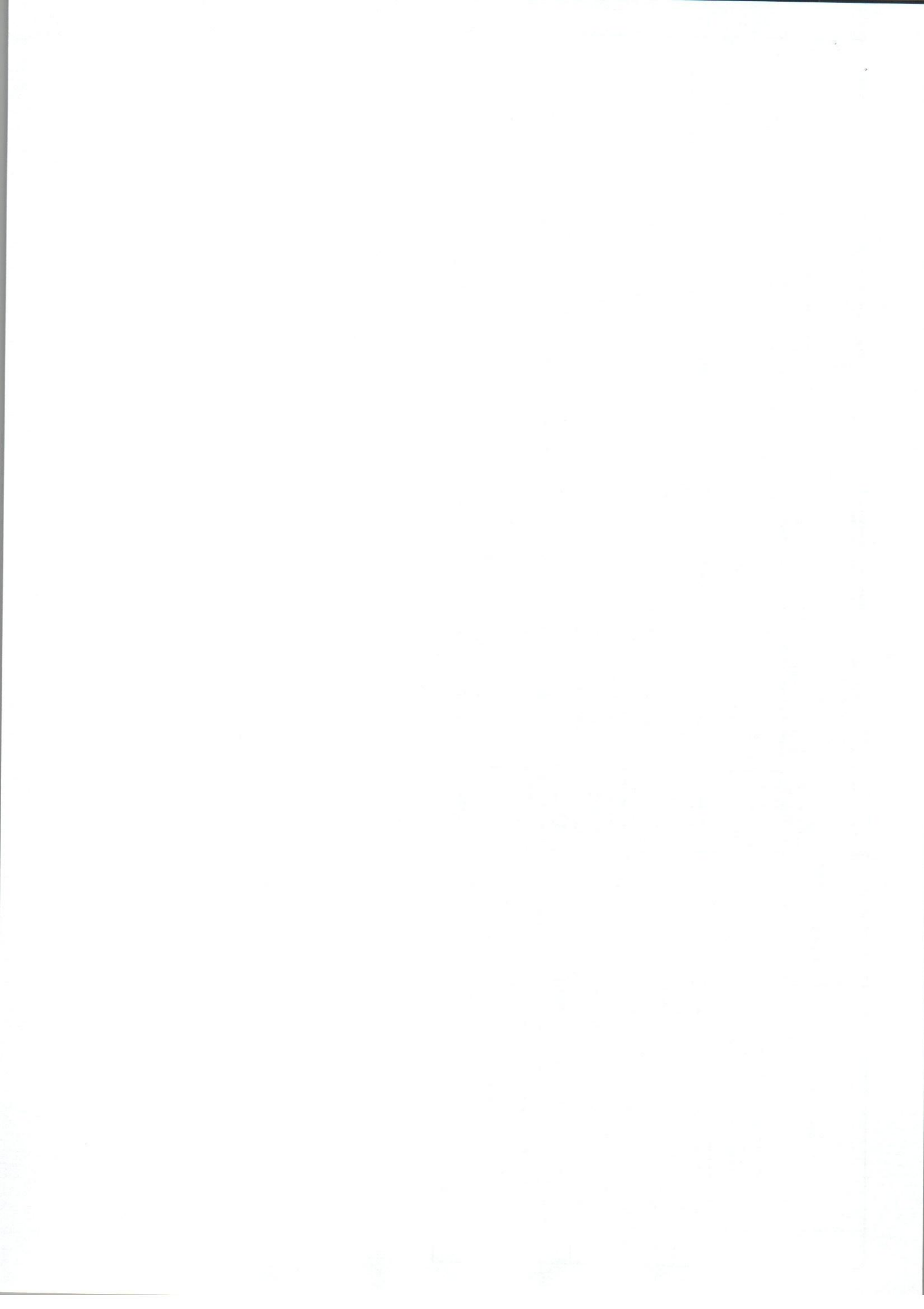
STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Biên chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú	
				Số Nghị quyết/quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn cân đối NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối NSDP	Giảm (-)	Tăng (+)		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
	TỔNG SỐ				200.759.920	43.400.700	139.276.700	23.110.700	14.900.000	14.900.000	175.870.990	23.510.700	
A	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tỉnh bố trí)				111.268.845	16.400.700	75.532.700	9.610.700	1.400.000	1.400.000	99.879.845	9.610.700	
A.1	Điều chỉnh số vốn đã phân bổ chi tiết				85.121.700	15.000.700	75.132.700	9.610.700	1.400.000	1.400.000	73.732.700	8.210.700	
I	Bảo vệ môi trường				85.121.700	15.000.700	75.132.700	9.610.700	1.400.000	1.400.000	73.732.700	8.210.700	
II	Trải nghiệm				85.121.700	15.000.700	75.132.700	9.610.700	1.400.000	1.400.000	73.732.700	8.210.700	
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025												
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm B												
1	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	HL, TK, QH, BL, Lạc, B Lầm, TA	2017-2022	2082/QĐ-UBND ngày 28/10/2016	85.121.700	15.000.700	75.132.700	9.610.700	1.400.000	1.400.000	73.732.700	8.210.700	Dự án đã giao Kế hoạch vốn trung hạn tại NQ số 68/NQ-HĐND ngày 29/9/2021. Dự án điều chỉnh giảm kế hoạch vốn trung hạn do giảm phần vốn đầu tư của dự án
II	Các hoạt động kinh tế				26.147.145	1.400.000	400.000	400.000	1.400.000	1.400.000	26.147.145	1.400.000	
II.1	Quy hoạch				26.147.145	1.400.000	400.000	400.000	1.400.000	1.400.000	26.147.145	1.400.000	
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025				26.147.145	1.400.000	400.000	400.000	1.400.000	1.400.000	26.147.145	1.400.000	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm C												
1	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bảo Lạc	BL, Lạc	2023-2024	1124/QĐ-UBND, ngày 09/5/2023	2.044.571	140.000	40.000	40.000	140.000	140.000	2.044.571	140.000	
2	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bảo Lầm	BL, Lầm	2023	859/QĐ-UBND, ngày 7/6/2023	2.370.238	140.000	40.000	40.000	140.000	140.000	2.370.238	140.000	
3	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hà Lang	HL	2023-2024	1132/QĐ-UBND, ngày 08/6/2023	1.633.551	140.000	40.000	40.000	140.000	140.000	1.633.551	140.000	
4	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hà Quảng	HQ	2023	658/QĐ-UBND, ngày 11/3/2023	3.203.907	140.000	40.000	40.000	140.000	140.000	3.203.907	140.000	



STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú
				Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn cân đối NSDD	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối NSDD	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối NSDD	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
5	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hòa An	HA	2023-2024	1078/QĐ-UBND, ngày 26/4/2023	2.646,788	140,000	40,000			140,000	2.646,788	140,000	
6	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nguyễn Bình	NB	2023-2024	1415/QĐ-UBND, ngày 31/5/2023	2.281,896	140,000	40,000			140,000	2.281,896	140,000	
7	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Hòa	QH	2023-2024	840/QĐ-UBND, ngày 10/5/2023	3.149,725	140,000	40,000			140,000	3.149,725	140,000	
8	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Thạch An	TA	2023-2024	905/QĐ-UBND, ngày 28/4/2023	2.249,940	140,000	40,000			140,000	2.249,940	140,000	
9	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Trung Khánh	TK	2023	301/QĐ-UBND, ngày 15/3/2023	3.422,813	140,000	40,000			140,000	3.422,813	140,000	
10	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Cao Bằng	TPCB	2023	758/QĐ-UBND, ngày 22/5/2023	3.143,716	140,000	40,000			140,000	3.143,716	140,000	
B	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất				89.491,145	27.000,000	63.744,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	75.991,145	13.900,000	
B.1	Bổ trí cho dự án thực hiện nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận xây dựng CSDL đất đai chính lý hồ sơ địa chính				63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	
I	Bảo vệ môi trường				63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	
I.1	Tài nguyên				63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025				63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm B												
1	Đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 08 xã, thị trấn, huyện Hòa An	HA	2022-2025	2533/QĐ-UBND, ngày 23/12/2021	63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	Dự án đã giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 15/7/2022. Dự án không đủ điều kiện để phê duyệt đầu tư theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đo đạc bản đồ địa chính.
B.2	Thực hiện các dự án đầu tư công				26.147,145	13.500,000	400,000	400,000	13.500,000	13.500,000	26.147,145	13.900,000	
I	Các hoạt động kinh tế				26.147,145	13.500,000	400,000	400,000	13.500,000	13.500,000	26.147,145	13.900,000	
I.1	Quy hoạch				26.147,145	13.500,000	400,000	400,000	13.500,000	13.500,000	26.147,145	13.900,000	
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025				26.147,145	13.500,000	400,000	400,000	13.500,000	13.500,000	26.147,145	13.900,000	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm C												
1	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bảo Lạc	BLac	2023-2024	1124/QĐ-UBND, ngày 09/5/2023	2.044,571	1.350,000	40,000	40,000	1.350,000	1.350,000	2.044,571	1.390,000	



STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Chi chú
				Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMĐT	Trong đó: vốn cân đối NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn cân đối NSDP	Giảm (-)	Tăng (+)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
2	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bảo Lâm	BLâm	2023	859/QĐ-UBND, ngày 7/6/2023	2.370,238	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	2.370,238	1.390,000
3	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hà Lang	HL	2023-2024	1132/QĐ-UBND, ngày 08/6/2023	1.633,551	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	1.633,551	1.390,000
4	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hà Quảng	HQ	2023	658/QĐ-UBND, ngày 11/3/2023	3.203,907	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	3.203,907	1.390,000
5	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hòa An	HA	2023-2024	1078/QĐ-UBND, ngày 26/4/2023	2.646,788	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	2.646,788	1.390,000
6	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nguyên Bình	NB	2023-2024	1415/QĐ-UBND, ngày 31/5/2023	2.281,896	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	2.281,896	1.390,000
7	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Hòa	QH	2023-2024	840/QĐ-UBND, ngày 10/5/2023	3.149,725	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	3.149,725	1.390,000
8	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Thạch An	TA	2023-2024	905/QĐ-UBND, ngày 28/4/2023	2.249,940	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	2.249,940	1.390,000
9	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Trung Khánh	TK	2023	301/QĐ-UBND, ngày 15/5/2023	3.422,813	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	3.422,813	1.390,000
10	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Cao Bằng	TPCB	2023	758/QĐ-UBND, ngày 22/5/2023	3.143,716	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	3.143,716	1.390,000



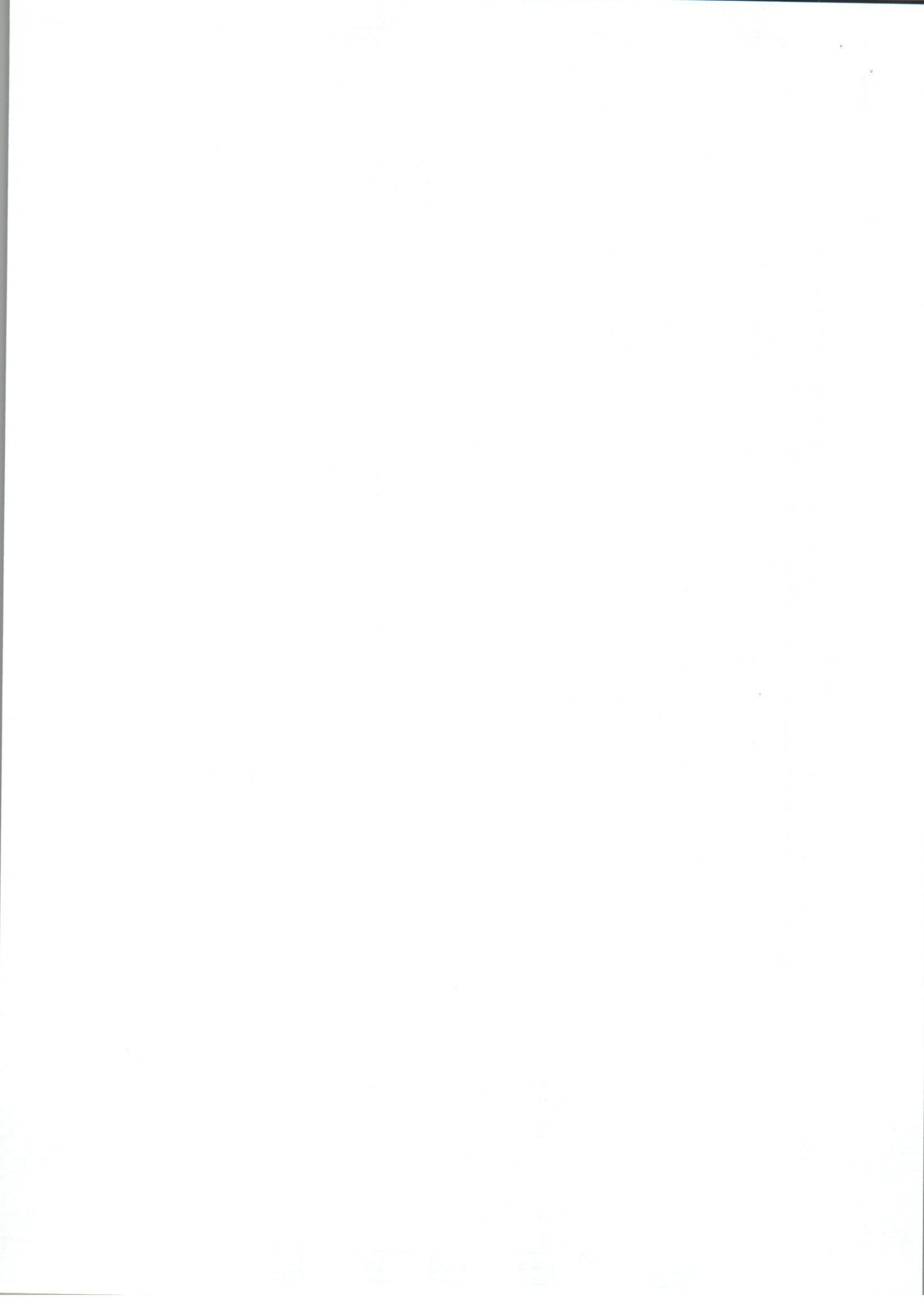
Biểu số 05

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN THU ĐƯỢC TỪ SÁP XẾP LẠI, XỬ LÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC CÁC CƠ QUAN TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Báo cáo số 1609 /BC-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HIT	Số Nghị quyết/quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Chú thích
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
	TỔNG SỐ												
A	Điều chỉnh số vốn đã phân bổ chi tiết												
I	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội												
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025												
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm B												
1	Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng	TPCB	2022-2025	2219/QĐ-UBND; 22/11/2021	720.000.000	717.000.000	720.000.000	717.000.000	255.000.000		720.000.000	462.000.000	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Nguồn thu được từ sáp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh và nguồn thu sử dụng đất) của dự án đã được HĐND tỉnh quyết nghị tại NQ số 55/NQ-HĐND ngày 30/8/2022. Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư trong kế hoạch trung hạn. Điều chỉnh giảm Kế hoạch trung hạn Nguồn thu được từ sáp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh; phần điều chỉnh giảm được bổ trí tăng từ nguồn Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển
2	Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng	TPCB	2021-2024	2066/QĐ-UBND; 4/11/2021	365.000.000	279.600.000	365.000.000	279.600.000	100.000.000		365.000.000	179.600.000	Kế hoạch vốn trung hạn (Nguồn thu được từ sáp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh và nguồn thu sử dụng đất) của dự án đã được HĐND tỉnh quyết nghị tại NQ số 55/NQ-HĐND ngày 30/8/2022. Dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư trong kế hoạch trung hạn. Điều chỉnh giảm Kế hoạch trung hạn Nguồn thu được từ sáp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh; phần điều chỉnh giảm được bổ trí tăng từ nguồn Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển



**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÌNH HẸND TỈNH
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Kèm theo Báo cáo số

/BC-UBND ngày

tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa đủ điều kiện giao			Chị chủ
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tăng thu ngân sách địa phương	Trong đó Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Tổng số	270.345,776	205.603,000	64.742,776	
I	Các chương trình, nhiệm vụ	142.102,000	142.102,000		
1	Bổ trí thực hiện nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận xây dựng CSDL đất đai chính lý hồ sơ địa chính	142.102,000	142.102,000		Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ xem xét xác định lại phần vốn thực hiện nhiệm vụ này cho phù hợp với Quy định tại Nghị quyết số 75/2022/NQ- HẸND ngày 09/12/2022 của HẸND tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 8 Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022, thời kỳ ổn định 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 91/2021/NQ- HẸND ngày 10/12/2021 của HẸND tỉnh Cao Bằng
II	Các dự án đầu tư công	128.243,776	63.501,000	64.742,776	
1	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Bán Phường - Lũng Piao, xã Khánh Xuân, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng	10.000,000	10.000,000		Dự án thuộc nhóm các dự án gián tiếp độ để tập trung bố trí vốn cho dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư. UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư. Tuy nhiên, Chủ đầu tư (UBND huyện Bảo Lạc) không thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo công văn đôn đốc số 1871/SKHĐT-THQH ngày 04/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (thời hạn thực hiện điều chỉnh đến 30/8/2022).
2	Tu bổ, tôn tạo, nâng cấp Khu di tích Quốc gia đặc biệt di tích lịch sử địa điểm Chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	5.000,000	5.000,000		Hiện tại, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang lập Đề án để trình UBND tỉnh phê duyệt. Sau khi phê duyệt Đề án, trên cơ sở kết quả thi tuyển kiến trúc sẽ thực hiện lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
3	Khu liên hợp thể thao tỉnh Cao Bằng	5.000,000	5.000,000		Sau khi phê duyệt Đề án Khu liên hợp thể thao tỉnh Cao Bằng, UBND tỉnh sẽ giao nhiệm vụ cho Sở Xây dựng lập Quy hoạch tỉ lệ 1/500 vùng dự án. Sau khi có Quy hoạch tỉ lệ 1/500, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ thực hiện lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án



TT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa đủ điều kiện giao				Ghi chú
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó		(6)	
			Tăng thu ngân sách địa phương	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)		
4	Khu phức hợp bãi đỗ xe, khu tái định cư thác Bản Giốc và các hạng mục phụ trợ tại xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	20.000,000	20.000,000		Dự án chưa có trong quy hoạch sử dụng đất (Quy hoạch được duyệt tại Quyết định số 485/QĐ-TTg ngày 13/4/2017 của Thủ tướng chính phủ, khu đất quy hoạch bãi đỗ xe tại vị trí p (gần lô số 8), bản đồ quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Thác Bản Giốc chi có diện tích 0,55ha; Trong khi đó nhu cầu để xây dựng dự án: Khu phức hợp bãi đỗ xe, khu tái định cư thác Bản Giốc và các hạng mục phụ trợ tại xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng là 9,1 ha). Do đó để đủ điều kiện phê duyệt đề xuất chủ chương dự án cần điều chỉnh cục bộ quy hoạch cho phù hợp với nhu cầu xây dựng. Hiện tại, UBND huyện Trùng Khánh đang phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các thủ tục để tham mưu cho UBND tỉnh Cao Bằng báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.	
5	Cầu, đường nối phường Hợp Giang - Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	23.501,000	23.501,000		Hiện nay vẫn đang vướng mắc về phương án thiết kế và xây dựng đang tham khảo các sở ngành chuyên môn, các chuyên gia về kiến trúc xây dựng, nên chưa phê duyệt được chủ trương đầu tư, chưa đủ điều kiện giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định tại Điều 52, Luật Đầu tư công	
6	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng	19.497,000		19.497,000	Vị trí để xuất xây dựng dự kiến chưa được giới thiệu chấp thuận địa điểm xây dựng do vướng cốt quy hoạch	
7	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Duyệt Chung, thành phố Cao Bằng	4.500,000		4.500,000	Chưa có kế hoạch bán đấu giá đất và tài sản của trụ sở cũ	
8	Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND phường Tân Giang và trạm y tế phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng	13.439,000		13.439,000	Chưa có kế hoạch bán đấu giá đất và tài sản của trụ sở cũ	
9	Phần vốn còn lại sau khi thực hiện điều chỉnh tăng (65.693,224 triệu đồng) cho dự án: Trụ sở làm việc các cơ quan Đảng tỉnh Cao Bằng	27.306,776		27.306,776		



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng 7 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6)**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ
về quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức
phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc
hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số
973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy
định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định
mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 77/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng
nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về các
nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa
phương giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 52/2020/NQ-
HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 2);

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 3);

Căn cứ Nghị quyết 78/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 4);

Căn cứ Nghị quyết 29/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5);

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6) như sau:

1. Điều chỉnh tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND, cụ thể:

Điều chỉnh giảm tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng do điều chỉnh giảm 355.000 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh (các nguồn vốn khác không thay đổi mức vốn so với mức vốn tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND).

Sau khi điều chỉnh, tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng giảm từ 11.340.583 triệu đồng còn 10.985.583 triệu đồng. Trong đó:

1.1. Vốn cân đối ngân sách địa phương: 5.478.900 triệu đồng, bao gồm:

- Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 4.351.700 triệu đồng.
- Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.000.000 triệu đồng.
- Xô số kiến thiết: 75.000 triệu đồng.
- Bội chi ngân sách địa phương: 52.200 triệu đồng.

1.2. Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất): 3.433.488 triệu đồng.

1.3. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 1.070.483 triệu đồng.

1.4. Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác: 49.100 triệu đồng.

1.5. Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ: 204.912 triệu đồng.

1.6. Vốn dự phòng ngân sách Trung ương: 124.700 triệu đồng.

1.7. Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển: 624.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo)

2. Điều chỉnh phân vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND để thực hiện phân bổ chi tiết, cụ thể như sau:

Điều chỉnh giảm 362.000 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND để thực hiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết này.

Sau điều chỉnh, số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết giảm hết 362.000 triệu đồng, đảm bảo phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết tại biểu số 03 kèm theo)

3. Điều chỉnh phân vốn đã thực hiện phân bổ chi tiết tại các Nghị quyết: Nghị quyết số 68/NQ-HĐND, Nghị quyết số 86/NQ-HĐND, Nghị quyết số 25/NQ-HĐND, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND, Nghị quyết số 78/NQ-HĐND và Nghị quyết số 29/NQ-HĐND cụ thể như sau:

3.1. Vốn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 02 dự án với số vốn là 8.863 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 02 dự án với số vốn là 8.863 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo)

3.2. Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương:

3.2.1. Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (tính bố trí):

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 01 dự án với số vốn là 1.400 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 10 dự án với số vốn 1.400 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo)

3.2.2. Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 01 dự án với số vốn là 13.500 triệu đồng.

- Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 10 dự án với số vốn là 13.500 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo)

3.3. Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh:

Điều chỉnh giảm 355.000 triệu đồng số vốn đầu tư từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh, cụ thể:

- Điều chỉnh giảm 255.000 triệu đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng.

- Điều chỉnh giảm 100.000 triệu đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của dự án: Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng.

(Chi tiết tại Biểu số 05 kèm theo)

Điều 2. Các nội dung khác không điều chỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 2); Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 3); Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 4) và Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 5).

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Đối với các dự án chưa đủ điều kiện giao vốn theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố Cao Bằng;
- Trung tâm thông tin – Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê

Biểu số 01

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại NQ số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm (-)	Tăng (+)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	TỔNG CỘNG	11.340.583,000	355.000,000		10.985.583,000	
I	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	5.478.900,000			5.478.900,000	Không thực hiện điều chỉnh
1	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	4.351.700,000			4.351.700,000	
	Trong đó:					
	- Huyện bố trí	652.755,000			652.755,000	
	- Tỉnh bố trí	3.698.945,000			3.698.945,000	
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.000.000,000			1.000.000,000	
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	75.000,000			75.000,000	
4	Bội chi ngân sách địa phương	52.200,000			52.200,000	
II	Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (Bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	3.433.488,000			3.433.488,000	Không thực hiện điều chỉnh
III	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh	1.425.483,000	355.000,000		1.070.483,000	Điều chỉnh từ phần giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ chi tiết của 02 dự án: Dự án trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng (giảm 255 tỷ đồng) và dự án Trụ sở làm việc HĐND - UBND - Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng (giảm 100 tỷ đồng) do điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư bố trí cho dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Chi tiết tại Biểu số 05)

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại NQ số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023	Điều chỉnh		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm (-)	Tăng (+)		
IV	Vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác	49.100,000			49.100,000	Không thực hiện điều chỉnh
V	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ	204.912,000			204.912,000	Không thực hiện điều chỉnh
1	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ nguồn vay bổ sung từ trả nợ gốc năm 2021	13.800,000			13.800,000	
2	Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ nguồn bội chi và vay bổ sung từ trả nợ gốc giai đoạn 2022-2025	191.112,000			191.112,000	
VI	Dự phòng ngân sách Trung ương	124.700,000			124.700,000	Không thực hiện điều chỉnh
VII	Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	624.000,000			624.000,000	Không thực hiện điều chỉnh

Biểu số 02

TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH SỐ VỐN CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN PHÂN BỐ CHI TIẾT TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 29/NQ-HĐND NGÀY 27/4/2023

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/4/2023	Điều chỉnh		Số vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm (-)	Tăng (+)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	TỔNG CỘNG	632.345,776	362.000,000		270.345,776	
1	Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	362.000,000	362.000,000		-	Chi tiết tại Biểu số 03
2	Tăng thu ngân sách địa phương (bao gồm tăng thu từ sử dụng đất)	205.603,000			205.603,000	Không thực hiện điều chỉnh
3	Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh	64.742,776			64.742,776	Không thực hiện điều chỉnh

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú		
				Số Nghị quyết/Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Giảm (-)	Tăng (+)		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển									
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)		
1	Xây dựng, cải tạo, mở rộng khu giam người bị án tử hình và hệ thống kiểm soát an ninh tại Trại giam thuộc Công an tỉnh Cao Bằng	TPCB	2023-2024	22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 của HĐND tỉnh	3.863,000	3.863,000	3.863,000	3.863,000	3.863,000		-		Điều chỉnh lại tên dự án theo đúng tên tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án		
2	Xây dựng, cải tạo, mở rộng khu giam người bị án tử hình và hệ thống kiểm soát an ninh khu giam người bị án tử hình thuộc Công an tỉnh Cao Bằng	TPCB	2023-2024	22/NQ-HĐND ngày 27/4/2023 của HĐND tỉnh	3.863,000	3.863,000			3.863,000		3.863,000	3.863,000			
II	Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật				282.183,000		357.439,688	42.020,366	5.000,000	5.000,000	357.439,688	42.020,366			
1	Hỗ trợ đối ứng thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025						258.339,688	42.020,366	5.000,000		253.339,688	37.020,366			
2	Thực hiện dự án đầu tư công														
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025														
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025														
	Dự án nhóm B														
1	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rua, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	TP Cao Bằng	2022-2025	12/NQ-HĐND ngày 25/5/2022 của HĐND tỉnh, 182/QĐ-UBND ngày 24/2/2023 của UBND tỉnh	282.183,000		99.100,000			5.000,000	104.100,000	5.000,000			

Biểu số 04

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú	
				Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó Vốn cân đối NSĐP	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó Vốn cân đối NSĐP
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn cân đối NSĐP							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
	TỔNG SỐ				200.759,990	43.400,700	139.276,700	23.110,700	14.900,000	14.900,000	175.870,990	23.510,700	
A	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước (Tỉnh bố trí)				111.268,845	16.400,700	75.532,700	9.610,700	1.400,000	1.400,000	99.879,845	9.610,700	
A.1	Điều chỉnh số vốn đã phân bổ chi tiết				111.268,845	16.400,700	75.532,700	9.610,700	1.400,000	1.400,000	99.879,845	9.610,700	
I	Bảo vệ môi trường				85.121,700	15.000,700	75.132,700	9.610,700	1.400,000		73.732,700	8.210,700	
I.1	Tài nguyên				85.121,700	15.000,700	75.132,700	9.610,700	1.400,000		73.732,700	8.210,700	
(1)	Danh mục dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025				85.121,700	15.000,700	75.132,700	9.610,700	1.400,000		73.732,700	8.210,700	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm B												
I	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	HL,TK,QH,BLac, B Lâm, TA	2017-2022	2082/QĐ-UBND 28/10/2016	85.121,700	15.000,700	75.132,700	9.610,700	1.400,000		73.732,700	8.210,700	Đổi ứng ODA
II	Các hoạt động kinh tế				26.147,145	1.400,000	400,000			1.400,000	26.147,145	1.400,000	
II.1	Quy hoạch				26.147,145	1.400,000	400,000			1.400,000	26.147,145	1.400,000	
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025				26.147,145	1.400,000	400,000			1.400,000	26.147,145	1.400,000	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm C												
1	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bảo Lạc	BLac	2023-2024	1124/QĐ-UBND, ngày 09/5/2023	2.044,571	140,000	40,000			140,000	2.044,571	140,000	
2	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bảo Lâm	BLâm	2023	859/QĐ-UBND, ngày 7/6/2023	2.370,238	140,000	40,000			140,000	2.370,238	140,000	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú
				Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn cân đối NSDP							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
3	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hạ Lang	HL	2023-2024	1132/QĐ-UBND, ngày 08/6/2023	1.633,551	140,000	40,000			140,000	1.633,551	140,000	
4	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hà Quảng	HQ	2023	658/QĐ-UBND, ngày 11/3/2023	3.203,907	140,000	40,000			140,000	3.203,907	140,000	
5	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hòa An	HA	2023-2024	1078/QĐ-UBND, ngày 26/4/2023	2.646,788	140,000	40,000			140,000	2.646,788	140,000	
6	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nguyên Bình	NB	2023-2024	1415/QĐ-UBND, ngày 31/5/2023	2.281,896	140,000	40,000			140,000	2.281,896	140,000	
7	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Hòa	QH	2023-2024	840/QĐ-UBND, ngày 10/5/2023	3.149,725	140,000	40,000			140,000	3.149,725	140,000	
8	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Thạch An	TA	2023-2024	905/QĐ-UBND, ngày 28/4/2023	2.249,940	140,000	40,000			140,000	2.249,940	140,000	
9	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Trùng Khánh	TK	2023	301/QĐ-UBND, ngày 15/3/2023	3.422,813	140,000	40,000			140,000	3.422,813	140,000	
10	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Cao Bằng	TPCB	2023	758/QĐ-UBND, ngày 22/5/2023	3.143,716	140,000	40,000			140,000	3.143,716	140,000	
B	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất				89.491,145	27.000,000	63.744,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	75.991,145	13.900,000	
B.1	Bổ trí cho dự án thực hiện nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận xây dựng CSDL đất đai chính lý hồ sơ địa chính				63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	
I	Bảo vệ môi trường				63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	
I.1	Tài nguyên				63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025				63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm B												
1	Đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 08 xã, thị trấn, huyện Hòa An	HA	2022-2025	2533/QĐ-UBND, 23/12/2021	63.344,000	13.500,000	63.344,000	13.500,000	13.500,000	13.500,000	49.844,000	-	
B.2	Thực hiện các dự án đầu tư công				26.147,145	13.500,000	400,000			13.500,000	26.147,145	13.900,000	
I	Các hoạt động kinh tế				26.147,145	13.500,000	400,000			13.500,000	26.147,145	13.900,000	
I.1	Quy hoạch				26.147,145	13.500,000	400,000			13.500,000	26.147,145	13.900,000	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Nghị quyết chủ trương đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị		Điều chỉnh		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Ghi chú	
				Số Nghị quyết/Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó	Giảm (-)	Tăng (+)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn cân đối NSDP							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
(1)	Danh mục dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025				26.147,145	13.500,000	400,000			13.500,000	26.147,145	13.900,000	
a	Danh mục dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025												
	Dự án nhóm C												
1	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bảo Lạc	BLạc	2023-2024	1124/QĐ-UBND, ngày 09/5/2023	2.044,571	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	2.044,571	1.390,000	
2	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Bảo Lâm	BLâm	2023	859/QĐ-UBND, ngày 7/6/2023	2.370,238	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	2.370,238	1.390,000	
3	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hạ Lang	HL	2023-2024	1132/QĐ-UBND, ngày 08/6/2023	1.633,551	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	1.633,551	1.390,000	
4	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hà Quảng	HQ	2023	658/QĐ-UBND, ngày 11/3/2023	3.203,907	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	3.203,907	1.390,000	
5	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hòa An	HA	2023-2024	1078/QĐ-UBND, ngày 26/4/2023	2.646,788	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	2.646,788	1.390,000	
6	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Nguyên Bình	NB	2023-2024	1415/QĐ-UBND, ngày 31/5/2023	2.281,896	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	2.281,896	1.390,000	
7	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quảng Hòa	QH	2023-2024	840/QĐ-UBND, ngày 10/5/2023	3.149,725	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	3.149,725	1.390,000	
8	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Thạch An	TA	2023-2024	905/QĐ-UBND, ngày 28/4/2023	2.249,940	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	2.249,940	1.390,000	
9	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Trùng Khánh	TK	2023	301/QĐ-UBND, ngày 15/3/2023	3.422,813	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	3.422,813	1.390,000	
10	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Cao Bằng	TPCB	2023	758/QĐ-UBND, ngày 22/5/2023	3.143,716	1.350,000	40,000	40,000		1.350,000	3.143,716	1.390,000	

BẢNG TỔNG HỢP

**Ý kiến đóng góp đối với dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung
Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6)**

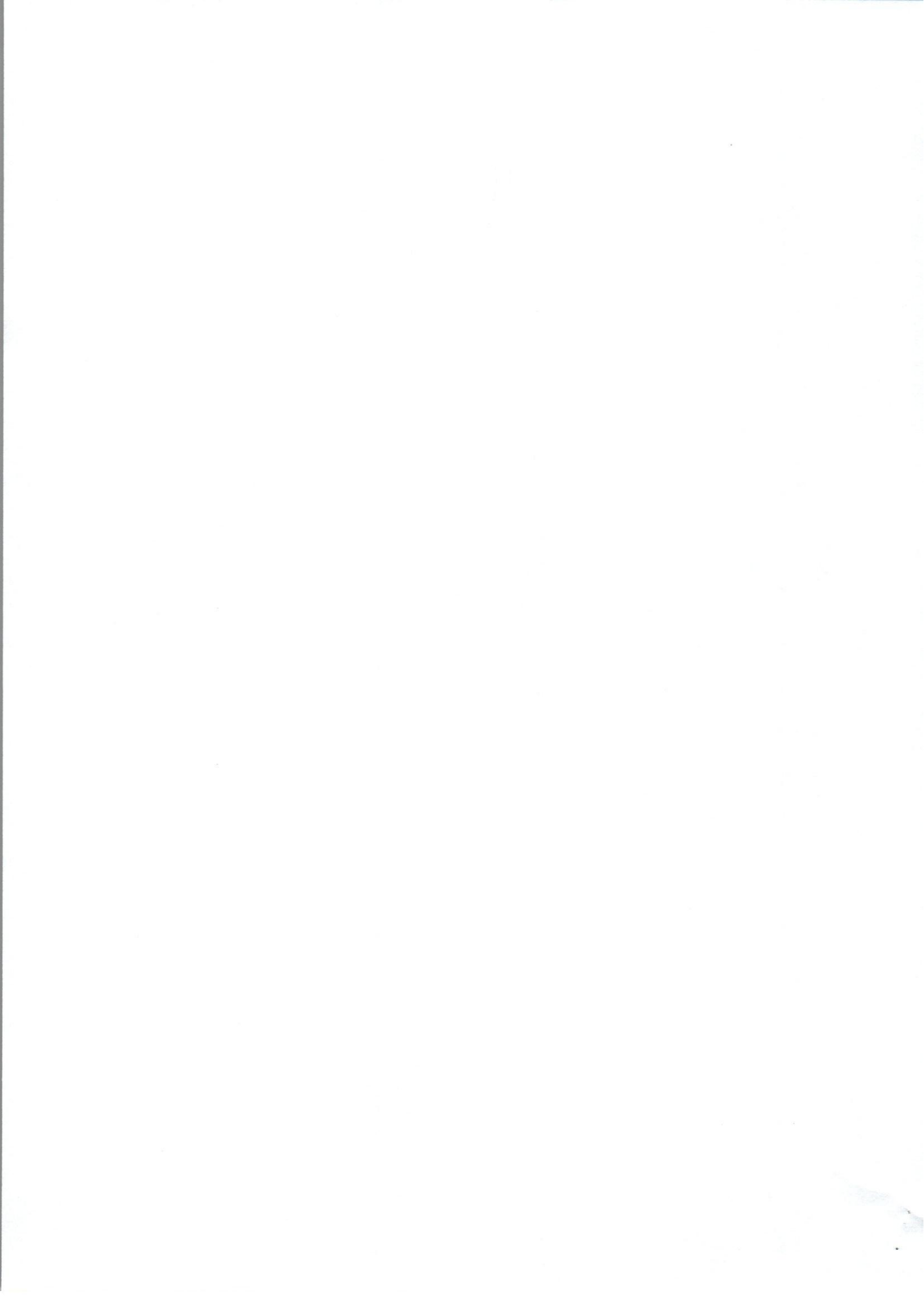
Thực hiện Văn bản số 722/UBND-TH ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 13 (chuyên đề) và kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026 và Văn bản số 1083/UBND-TH ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo báo cáo và khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 14 (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2023) HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2026, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp và xây dựng dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6). Sở Kế hoạch và Đầu tư đã gửi dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung xin ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng, các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố. Đến hết ngày 12/6/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được 28 ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương (25 ý kiến nhất trí và 03 ý kiến góp ý chỉnh sửa, bổ sung). Trên cơ sở ý kiến góp ý, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát, tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6). Sở Kế hoạch và Đầu tư giải trình ý kiến tiếp thu, như sau:

TT	Đơn vị góp ý	Văn bản góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	1084/SGD&ĐT-KH ngày 08/6/2023	Nhất trí với bản dự thảo Nghị quyết	

2	Sở Ngoại vụ	880/SNgV-VP ngày 08/6/2023	Nhất trí với nội dung dự thảo, không có ý kiến góp ý, bổ sung	
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	1648/STNMT-KHTH ngày 08/6/2023	Nhất trí với các nội dung trong dự thảo, không có ý kiến đóng góp bổ sung thêm	
4	Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng	417/CAB-TH ngày 08/6/2023	Nhất trí với nội dung dự thảo	
5	Hội nông dân	2456-CV/HNDT ngày 08/6/2023	Nhất trí hoàn toàn với các nội dung của các dự thảo nghị quyết, không có ý kiến bổ sung, góp ý khác	
6	Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh	433/BQLDA-KHĐT ngày 08/6/2023	Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết	
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1433/SNN-KHTC ngày 13/3/2023	Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết và không có ý kiến tham gia thêm	
8	Kho bạc Nhà nước Cao Bằng	456/KBCB-KSC ngày 09/6/2023	Nhất trí với dự thảo	
9	Sở Nội vụ	1585/SNV-VP ngày 09/6/2023	Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (lần 6)	
10	Sở Thông tin và Truyền thông	818/STTTT-VP ngày 09/6/2023	Nhất trí các nội dung dự thảo, không có ý kiến gì thêm	
11	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1421/BCH-HC ngày 08/6/2023	Hoàn toàn nhất trí với dự thảo đã nêu	

12	Sở Y tế	2353/SYT-KHTC ngày 09/6/2023	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết, không có ý kiến gì bổ sung	
13	Sở Khoa học và Công nghệ	909/SKHCN-VP ngày 09/6/2023	Nhất trí và không có ý kiến chỉnh sửa, bổ sung đối với dự thảo Nghị quyết	
14	Sở Tư pháp	894/STP- XDVB&PBGDPL ngày 09/6/2023	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết và không có ý kiến khác	
15	Bảo hiểm xã hội tỉnh	1118/BHXH-VP ngày 09/6/2023	Nhất trí và không có ý kiến bổ sung	
16	Sở Giao thông vận tải	1407/SGTVT- KHKT&QLGT ngày 09/6/2023	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết	
17	Sở Tài chính	1389/STC-TCĐT ngày 09/6/2023	Nhất trí với nội dung và số liệu tại dự thảo Nghị quyết	
18	Ban Dân tộc	263/BDT-CSDT ngày 14/3/2023	Hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến đóng góp thêm.	
19	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	944/SLĐT BXH- GDNN ngày 12/6/2023	Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết	
20	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	2097/MTTQ-BTT ngày 12/6/2023	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết, không có ý kiến gì bổ sung thêm	
21	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	859/BQLKKT- KHTH ngày 09/6/2023	Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và danh mục các dự án đầu tư công kèm theo dự thảo Nghị quyết, do các danh mục các dự án này đã có danh mục, nguồn vốn, bố trí vốn và được chấp thuận thông qua tại các Nghị quyết trước nên	Hiện nay, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng không còn nguồn để bố trí cho các dự án theo đề nghị của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh tại Tờ trình số 377/TTr-BQLKKT ngày 22/3/2023; 744/TTr-BQLKKT ngày 23/5/2023. Do đó, trong trường hợp

			<p>Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh không có ý kiến gì thêm.</p> <p>Tuy nhiên, nếu cần đổi được nguồn vốn, đề nghị xem xét, bổ sung danh mục các dự án theo các Tờ trình số 377/TTr-BQLKKT ngày 22/3/2023; 744/TTr-BQLKKT ngày 23/5/2023 của Ban Quản lý khu kinh tế để bổ sung danh mục các dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo dự thảo Nghị quyết kỳ này.</p>	<p>cần thiết phải triển khai dự án trong giai đoạn này, đề nghị Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh xem xét, chủ động bố trí vốn từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị dành để đầu tư theo quy định và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện theo quy định.</p>
23	Ban điều phối dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ	171/CSSP-KH ngày 09/6/2023	<p>Nhất trí với nội dung của bản dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn NSDP tỉnh Cao Bằng (lần 6).</p> <p>Tuy nhiên, để Dự án CSSP hoàn thành đúng tiến độ theo quy định, Ban điều phối Dự án CSSP tỉnh Cao Bằng kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét và sớm bổ sung vốn đối ứng NSDP giai đoạn 2021-2025 cho Dự án CSSP theo Tờ trình số 929/TTr-SKHĐT ngày 27/3/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến đối với việc bổ sung vốn đối ứng từ ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 cho Dự án CSSP tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án CSSP tỉnh Cao Bằng.</p>	<p>Dự án: Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP) tỉnh Cao Bằng đã được bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (nguồn đầu tư XDCB vốn tập trung trong nước) trong giai đoạn 2021-2025 là 3.464 triệu đồng. Hiện nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tiếp tục báo cáo UBND tỉnh trình Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến về việc bổ sung vốn cho dự án. Sau khi có chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu bổ sung kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho dự án</p>
23	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng	192/VP-CTHĐND, ngày 09/6/2023	<p>Cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn</p>	



<p>nhân dân tỉnh Cao Bằng</p>		<p>ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (lần 6) do Sở Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo (gửi kèm theo Công văn số 1768/SKHĐT-THQH ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư). Một số nội dung đề nghị xem xét rà soát chỉnh sửa, bổ sung cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tài liệu gửi kèm theo dự thảo Nghị quyết gồm 04 biểu số liệu. Tuy nhiên, tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết có 03 lần viện dẫn “Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo”. Đề nghị rà soát để thống nhất, chính xác giữa phần lời và biểu số liệu viện dẫn. - Nghị quyết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng (Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng) đã trải qua 05 lần điều chỉnh, bổ sung và đang tiếp tục đề nghị điều chỉnh, bổ sung lần thứ 06. Vì vậy, để thuận lợi cho việc theo dõi, tra cứu các nội dung điều chỉnh, bổ sung hoặc giữ nguyên (như đang trình bày tại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết) và đánh giá, giám sát kết quả thực hiện, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất giải pháp cho phép tích hợp các nội dung điều chỉnh, bổ sung trong dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung lần 06, thay thế các nội dung đã điều chỉnh, bổ sung tại 05 Nghị quyết trước đó. - Đối với nội dung điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương bổ sung chỉ cho đầu tư 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa - Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng gồm 10 phân loại nguồn vốn với số lượng dự án được phân bổ vốn là trên 200 dự án nên việc tích hợp các nội dung điều chỉnh, bổ sung và giữ nguyên theo ý kiến của Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng thì khối lượng hồ sơ Nghị quyết, các bảng biểu kèm theo Nghị quyết là rất lớn. Do đó, việc xây dựng Nghị quyết điều chỉnh chỉ tập trung vào việc thể hiện những nội dung/dự án điều chỉnh. - Dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Thề Dục, xã Thề Dục, huyện Nguyên Bình được UBND tỉnh phê duyệt
-------------------------------	--	---	--

			<p>phát triển (phần lời và biểu) có nêu: điều chỉnh giảm 362 tỷ đồng; điều chỉnh tăng 362 tỷ đồng (để bố trí vốn cho 03 dự án: Kè chống sạt lở bờ sông Thê Dục, xã Thê Dục, huyện Nguyên Bình; Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng; Trụ sở làm việc HĐND-UBND-Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng). Đối với 02 dự án: Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành của tỉnh Cao Bằng; Trụ sở làm việc HĐND-UBND-Đoàn ĐBQH tỉnh Cao Bằng thì đã thể hiện điều chỉnh giảm mức vốn bố trí từ nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025. Tuy nhiên, đối với dự án Kè chống sạt lở bờ sông Thê Dục, xã Thê Dục, huyện Nguyên Bình, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, bổ sung biểu thể hiện nguồn vốn hiện nay HĐND tỉnh đang phê chuẩn bố trí cho dự án được giảm đi.</p> <p>- Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ sung, làm rõ thêm thông tin về nguyên tắc ưu tiên bố trí vốn đang thực hiện đối với nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đang tham mưu thực hiện</p>	<p>chủ trương đầu tư tại Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 và phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 450/QĐ-UBND, ngày 24/3/2021 với tổng mức đầu tư 50.000 triệu đồng. Dự án đã được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và bố trí kế hoạch năm từ nguồn dự phòng NSTW là 20.000 triệu đồng, dự án còn thiếu 30.000 triệu đồng so với tổng mức đầu tư. Do tính chất có hạn của nguồn vốn ngân sách địa phương, trước mắt bố trí bổ sung 7.000 triệu đồng để tiếp tục triển khai những đoạn kè xung yếu của dự án.</p> <p>- Phương án bố trí vốn (bao gồm nguyên tắc, tiêu chí phân bổ và danh mục dự án) đối với nguồn ngân sách địa phương bổ sung cho chi đầu tư phát triển đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhất trí tại Thông báo số 2103-CV/VPTU ngày 14/4/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy thông báo kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phân bổ nguồn vốn ngân sách địa phương.</p>
24	UBND huyện Bảo Lâm	1254/UBND-TCKH ngày 08/6/2023	Hoàn toàn nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-	

			2025 (lần 6); không có ý kiến sửa đổi, bổ sung gì thêm	
25	UBND huyện Hạ Lang	660/UBND-TCKH ngày 08/6/2023	Nhất trí với các nội dung được nêu tại dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (lần 6)	
26	UBND huyện Trùng Khánh	1048/UBND-TCKH ngày 11/6/2023	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết, không có ý kiến chỉnh sửa, bổ sung	
27	UBND huyện Hà Quảng	1759/UBND-TCKH ngày 09/6/2023	Nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết, không có ý kiến bổ sung thêm	
28	UBND huyện Bảo Lạc	857/UBND-TCKH ngày 13/6/2023	Nhất trí với các nội dung tại dự thảo Nghị quyết	

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Lưu VT, THQH.

GIÁM ĐỐC**Bế Xuân Tiến**